

PHỤ LỤC SỐ 04 APPENDIX 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ANNUAL REPORT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ANNUAL REPORT Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt/ *Railway Transport and Trade JSC* Năm 2015/Year

I. Thông tin chung/ *General information*

1. Thông tin khái quát/ *General information*

- Tên giao dịch/ *Trading name*: Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ *Certificate of business registration No*: 0101206286
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 31.218.410.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Owner's capital*: 31.218.410.000 đồng
- Địa chỉ/ *Address*: 118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp Hà Nội
- Số điện thoại/ *Telephone*: 04.39425097
- Số fax/ *Fax*: 04.38221716
- Website: ratraco.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có)/ *Securities code (if any)*:

Quá trình hình thành và phát triển/ *Incorporation and development process*

- Quá trình hình thành và phát triển/ *Foundation and development process* (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay/ *Date of incorporation, time of listing, and development milestones since the establishment until now*).

Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt (Ratraco) tiền thân là Khách sạn Cây Xoài và Trung tâm Dịch vụ Vận tải thuộc Liên hiệp Đường sắt Việt Nam, chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần theo Quyết định số 3676/2000/QĐ-BGTVT ngày 30/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải.

Hơn 15 năm qua, từ một Trung tâm kinh doanh dịch vụ vận chuyển nước mắm với 10 lao động, giờ đây RATRACO đã trở thành một trong những nhà cung cấp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực vận chuyển đường sắt với tổng số trên 180 nhân viên, với 4 công ty con (tính đến tháng 12/2015).

Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101206286 lần đầu ngày 25/01/2002 và thay đổi lần thứ 15 ngày 22/07/2015.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ *Lines and locations of the business*:

- Ngành nghề kinh doanh/ *Lines of the business*: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify major lines of business or products and services which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*).

- + Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ.
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Dịch vụ khai thuê hải quan; Đại lý bán vé máy bay, vé tàu hỏa; Đại lý vận chuyển hàng hóa bằng container.
- + Kho bãi lưu giữ hàng hóa.



+ Bốc xếp hàng hóa.

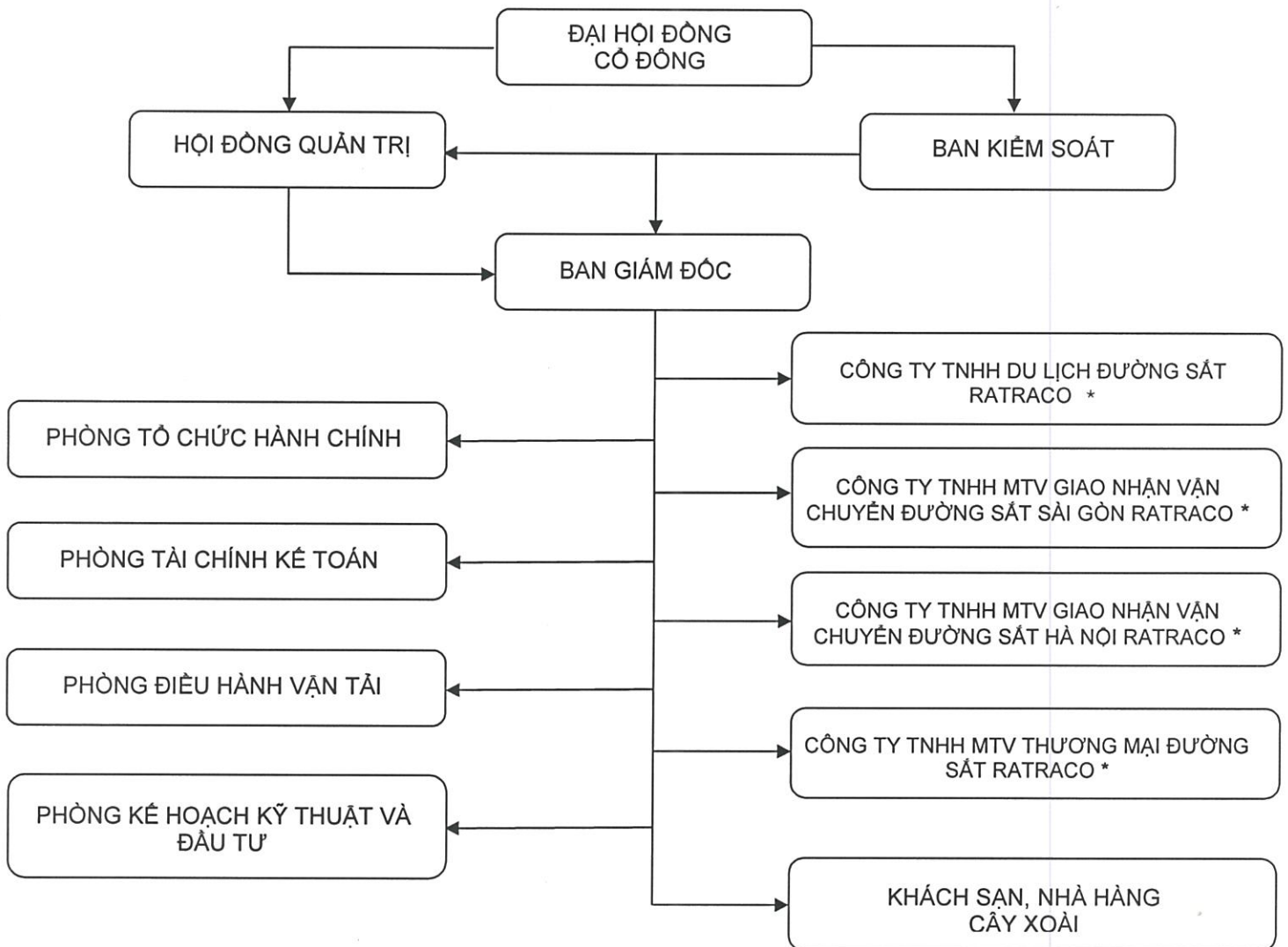
+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ.

- Địa bàn kinh doanh/*Location of business*: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify major locations of business which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*): Do tính chất ngành nghề nên địa bàn kinh doanh của công ty trải dài từ Bắc tới Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/*Information about governance model, business organization and managerial apparatus*

- Mô hình quản trị/*Governance model*.

- Cơ cấu bộ máy quản lý/*Management structure*.



Ghi chú: '*' - Đơn vị hạch toán độc lập

- Các công ty con, công ty liên kết/*Subsidiaries, associated companies*: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết/*Specify the names, addresses, major fields of production and business, paid-in charter capital, ownership rates of the Company in such subsidiaries, associated companies*).

STT	Tên	Loại hình	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, cty LK
1	Cty TNHH Du lịch Đường Sắt Ratraco	Công ty con	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế	1.000.000.000đ	100%
2	Cty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Sài Gòn Ratraco	Công ty con	Ga Sóng Thần, xã An Bình, H.Dĩ An, tỉnh Bình Dương	Vận tải hàng hóa đường sắt	2.000.000.000đ	100%
3	Cty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Hà Nội Ratraco	Công ty con	Số 95-97 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp HN	Vận tải hàng hóa đường sắt	2.000.000.000đ	100%
4	Cty TNHH MTV Thương mại Đường Sắt Ratraco	Công ty con	Số 118 Lê Duẩn, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, tp Hà Nội	Ủy thác nhập khẩu, Quảng cáo, in ấn	500.000.000đ	100%
5	Cty TNHH Greenlines Logistics	Công ty liên doanh	P.201 tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, P.Phương Mai, Q.Đống Đa, tp HN	Dịch vụ đại lý vận chuyển hàng hóa, DV kho bãi container...	490.000 USD	49%
6	Cty TNHH Logistics đường sắt ITL	Công ty liên kết	Số 52 Trường Sơn, P.2, Q.Tân Bình, tp HCM	Vận chuyển đường sắt và logistics, đầu tư trang thiết bị vận chuyển toa xe....	1.000.000.000đ	20%

4. Định hướng phát triển/ Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ *Main objectives of the Company.*

Tập trung phát triển kinh doanh vận tải hàng hóa phù hợp với mô hình doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt theo quy định của pháp luật.

Tập trung phát triển kinh doanh vận tải hàng hóa bằng toa xe chuyên dùng như: vận chuyển Container, vận chuyển xăng dầu, vận chuyển hàng đông lạnh.

Đầu tư nâng cấp Khách sạn Cây Xoài, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ của khách sạn.

Tuyển dụng lao động có chất lượng cao để thích ứng được các biến động và nắm bắt được cơ hội mới.

Hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, đảm bảo sự phát triển bền vững của Ratraco trong giai đoạn tới.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term.*

Tập trung phát triển RATRACO theo hướng chuyên sâu vào lĩnh vực chính là Kinh doanh vận tải hàng hóa

bằng Đường sắt. Đầu tư nâng cấp Khách sạn Cây Xoài, phát huy lợi thế vị trí của Khách sạn và giảm dần quy mô hoạt động của lĩnh vực dịch vụ Vận chuyển hành khách.

Thành lập các đơn vị thành viên theo loại hình TNHH MTV do RATRACO làm chủ sở hữu, nhằm phát huy tối đa tính chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục đầu tư toa xe, phương tiện vận tải, xếp dỡ, kho bãi, hình thành chuỗi liên kết các dịch vụ giao nhận vận tải (Logistics) trên hệ thống đường sắt Việt Nam.

Tăng vốn điều lệ của RATRACO để đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới thông qua hình thức góp vốn bằng tiền, tài sản, phương tiện.

Xây dựng RATRACO trở thành Công ty đủ điều kiện niêm yết và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán; qua đó quảng bá thương hiệu, thu hút thêm nguồn vốn tạo sự phát triển bền vững của Công ty.

Tham gia các tổ chức nghề nghiệp, các hiệp hội để tìm kiếm đối tác và quảng bá hình ảnh RATRACO. Xây dựng RATRACO trở thành một thương hiệu có uy tín trên thị trường trong nước và Quốc tế.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty/*Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability.*

5. *Các rủi ro/ Risks: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường)/ Specify the risks probably affecting the production and business operations or the realization of the Company's objectives, including environmental risks).*

- Rủi ro thị trường: đây là những rủi ro từ sự biến đổi tỷ giá hối đoái và lãi suất, hiện tại công ty chưa có biện pháp phòng ngừa do chưa có thị trường cung cấp công cụ tài chính; riêng về rủi ro lãi suất, công ty có thể hạn chế bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi;

- Rủi ro tín dụng (xảy ra khi một hoặc một số khách hàng không thực hiện được nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn tới sự tổn thất về tài chính cho công ty): do đặc tính về các khách hàng chủ yếu là kinh doanh đa dạng các ngành nghề ở nhiều khu vực địa lý khác nhau nên công ty không gặp nhiều mối lo đến từ rủi ro tín dụng. Tuy vậy, công ty cũng luôn tiến hành các biện pháp kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hợp đồng của các đối tác để đánh giá xem công ty có phải chịu rủi ro tài chính hay không.

- Rủi ro thanh khoản: Công ty thực hiện chính sách theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ Yearly Operations

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations

1.1. Khó khăn

- Năm 2016, nền kinh tế của nước ta vẫn còn nhiều khó khăn, lưu lượng hàng hóa xuất – nhập với thị trường Trung quốc giảm sút. Đặc biệt sự cố sập cầu Ghềnh làm đường sắt Bắc - Nam bị chia cắt trong hơn 3 tháng có sự ảnh hưởng nghiêm trọng và lâu dài tới hoạt động vận chuyển đường sắt.

- Nguồn nhân lực chuyên sâu về kỹ thuật vận tải còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu của công ty trong giai đoạn tái cơ cấu mở rộng thị trường.

- Ngoài ra sự cạnh tranh của các loại hình vận tải khác, đặc biệt là vận tải đường bộ, đường biển vẫn luôn là nhân tố gây khó khăn cho quá trình hoạt động, kinh doanh của công ty.

1.2. Thuận lợi

- Năm 2015, công ty đã nhận được nhiều sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ từ phía công ty mẹ Đường sắt Việt Nam;

- Công ty đã tạo được uy tín và chỗ đứng nhất định trong thị trường của mỗi lĩnh vực kinh doanh;

- Bên cạnh đó, sự tin cậy, sát cánh của các khách hàng lâu năm cũng là động lực lớn giúp công ty vượt qua giai đoạn khó khăn này;

- Ngoài ra, không thể không kể đến tinh thần đoàn kết và sự nỗ lực của toàn thể CBCNV công ty.

Một số chỉ tiêu trọng yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016	TH 2016	Tỷ lệ TH/KH	So với TH 2015
1	Doanh thu	Tỷ đồng	347	340	98%	90,2%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,8	5,1	87,9%	47,2%
3	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến chia 2016)	%	07%	09%	128,6%	64,3%

- Tổng doanh thu đạt 340 tỷ đồng, bằng 90,2% so với năm 2015;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 5,1 tỷ đồng, bằng 47,2% so với năm 2015;
- Nộp ngân sách nhà nước: 22,2 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/ *List of the Board of Directors*: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/ *List, curriculum vitae and ownership percentage in voting shares and other securities issued by the Company of the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers*).

* Ông Nguyễn Tuấn Vinh

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 08/11/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: P Đại Kim – Q. Hoàng mai – Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

- Từ T01/2001 – T02/2006: Kế toán viên Công ty CP Xây dựng số 3
- Từ T02/2006 – T6/2015: Kế toán trưởng Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
- Từ T6/2015 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 759.164 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,32% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 212.842 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,82% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 546.322 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17,5% vốn điều lệ.

* Ông Nguyễn Chính Nam

Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 22/11/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Yên Mô, Ninh Bình

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

- Từ 2002 – 2004: Kế toán viên Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt
- Từ 2005 – 2007: Kế toán trưởng Ban Đầu tư Xây dựng Dự án Đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, Công ty đường cao tốc Việt Nam
- Từ 2008 – 2014: Ủy viên Hội đồng thành viên - Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH NR Greenlines Logistics (Công ty liên doanh giữa Ratraco và Nisin – Nhật Bản).
- Từ T2/2015 – nay: Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 742.202 cổ phần, chiếm tỷ lệ 23,77% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 195.880 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,27% vốn điều lệ.
- Cổ phần đại diện sở hữu của Nhà nước: 546.322 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17,5% vốn điều lệ

*** Bà Trần Thị Thu Nga**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 25/10/1961

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Mỹ Trung, H.Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

- Từ T05/1986 – T07/1987: Cán bộ lao động tiền lương Công trường 1 Công ty Xây dựng – Bộ Công nghiệp.
- Từ T08/1987 – T10/1995: Cán bộ phòng Tổ chức lao động Công ty Xây dựng – Bộ Công nghiệp nhẹ.
- Từ T11/1995 – T05/1997: Nhân viên Phòng DV vận tải Ga Giáp Bát
- Từ T06/1997 – T12/2001: Nhân viên Trung tâm DVVP Liên hiệp Đường sắt Việt Nam
- Từ T01/2002 – T10/2009: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt.
- Từ T11/2009 – T7/2014: Phó Tổng giám đốc, kiêm Trưởng phòng TCHC Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt.
- Từ T8/2014 – nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải và TM Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 195.883 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,27% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 195.883 cổ phần, chiếm tỷ lệ 6,27% vốn điều lệ.

*** Ông Nguyễn Hoàng Thanh**

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 29/11/1974

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Nội Duệ, H.Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân – Đại học Luật HN

Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

- Từ T01/1998 – T05/2000: Nhân viên kinh doanh – Công ty TNHH SXTM Quốc tế
- Từ T06/2000 – T06/2001: Nhân viên gửi hàng hóa liên vận Quốc tế – Trung tâm DVTH Liên hiệp Đường sắt Việt Nam.
- Từ T07/2001 – T10/2002: Nhân viên giao nhận hàng hóa – Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt
- Từ T11/2002 – T07/2003: Nhân viên Phòng Kế hoạch Đầu tư – Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt
- Từ T08/2003 – T12/2003: Giám đốc NH Cây Xoài – Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường sắt
- Từ T01/2004 – nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vận tải và TM Đường Sắt

Số cổ phần bản thân nắm giữ: 27.687 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,89% vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ phần sở hữu cá nhân: 27.687 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,89% vốn điều lệ.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động./Number of staffs. Summary and changes of the employee policies.

+ Số lượng cán bộ, nhân viên: 223 người

+ Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, lương bình quân của CBCNV công ty năm 2016 là 7,6 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/Investment activities, project implementation

a) Các khoản đầu tư lớn/ Major investments: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án/), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)/ Specify major investments implemented for the year (including financial investments and projects investment), the implementation progress of major projects. In case the Company has conducted public offering for the projects, it is necessary to indicate the progress of implementation of the projects and analyze the reasons in case of achievement/failure to achieve the announced and committed targets.

b) Các công ty con, công ty liên kết/ Subsidiaries, associated companies: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)/ (Summarizing the operations and financial situation of the subsidiaries, associated companies).

* Các công ty con:

Công ty TNHH Du lịch Đường Sắt Ratraco: do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Doanh thu: 21.232.830.682 đ

Giá vốn: 20.043.569.738 đ

Lợi nhuận trước thuế: 72.583.873 đ

Lợi nhuận sau thuế: 5.192.220 đ

- Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2016:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU

31/12/2016

01/01/2016

SO SÁNH (%)

TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	475.425.717	834.469.101	175,5
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	396.007.683	225.257.846	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	17.159.002	554.841.685	
3. Hàng tồn kho	45.871.300	29.556.300	
4. Tài sản ngắn hạn khác	16.387.732	24.813.270	
B – Tài sản dài hạn	500.000.000	500.000.000	100
1. Các khoản phải thu dài hạn	500.000.000	500.000.000	
2. Tài sản dài hạn khác	0	0	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	975.425.717	1.334.469.101	73,1
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	700.530.620	1.064.766.224	65,8
1. Nợ ngắn hạn	700.530.620	1.064.766.224	
2. Nợ dài hạn	0	0	
B - Vốn chủ sở hữu	274.895.097	269.702.877	101,9
1. Vốn chủ sở hữu	274.895.097	269.702.877	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	975.425.717	1.334.469.101	73,1

Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Sài Gòn Ratracco: do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ

- *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:*

Doanh thu:	0 đ
Giá vốn:	0 đ
Lợi nhuận trước thuế:	(205.038.714) đ
Lợi nhuận sau thuế:	(205.038.714) đ

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2016:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016	01/01/2016	SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	1.351.575.111	1.351.575.111	100
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	34.701.759	34.701.759	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.300.875.903	1.300.875.903	
3. Tài sản ngắn hạn khác	15.997.449	15.997.449	
B – Tài sản dài hạn	249.999.989	455.038.703	54,9
1. Tài sản cố định	249.999.989	455.038.703	

TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.601.575.100	1.806.613.814	88,7
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	79.358.963	79.358.963	100
1. Nợ ngắn hạn	79.358.963	79.358.963	
2. Nợ dài hạn	0	0	
B - Vốn chủ sở hữu	1.522.216.137	1.727.254.851	88,1
1. Vốn chủ sở hữu	1.522.216.137	1.727.254.851	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.601.575.100	1.806.613.814	88,7

* Theo Quyết định số 110/QĐ-RAT-HĐQT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt về việc giải thể Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco, Hội đồng Quản trị Công ty quyết định giải thể Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2014 với mục đích tinh gọn bộ máy và nâng cao hoạt động của chủ sở hữu. Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco đã thực hiện các thủ tục thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế. Đồng thời, Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco đã đề nghị Chi cục thuế Thị xã Dĩ An (thuộc Cục thuế tỉnh Bình Dương) thực hiện quyết toán thuế cho mục đích giải thể doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2015, Công ty TNHH MTV Giao nhận Vận chuyển đường sắt Sài Gòn Ratraco chưa hoàn thành các thủ tục có liên quan đến việc giải thể doanh nghiệp.

Công ty TNHH MTV Giao nhận vận chuyển Đường Sắt Hà Nội Ratraco: do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Doanh thu:	273.103.526.422 đ
Giá vốn:	266.637.101.243 đ
Lợi nhuận trước thuế:	3.813.689.887 đ
Lợi nhuận sau thuế:	3.021.983.292 đ

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2016:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016	01/01/2016	SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	41.550.370.755	55.378.931.333	75
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	670.881.790	1.816.639.245	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	40.878.857.965	53.562.292.088	
3. Tài sản ngắn hạn khác	631.000	0	
B – Tài sản dài hạn	624.356.734	813.474.315	76,8
1. Các khoản phải thu dài hạn	0	105.000.000	

2. Tài sản cố định	593.750.000	688.750.000	
3. Tài sản dài hạn khác	30.606.734	19.724.315	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	42.174.727.489	56.192.405.648	75,1
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	36.743.810.769	53.783.472.220	68,3
1. Nợ ngắn hạn	36.743.810.769	53.783.472.220	
B - Vốn chủ sở hữu	5.430.916.720	2.408.933.428	225,4
1. Vốn chủ sở hữu	5.430.916.720	2.408.933.428	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	42.174.727.489	56.192.405.648	75,1

Công ty TNHH MTV Thương mại Đường Sắt Ratraco: do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Doanh thu:	3.169.977.275 đ
Giá vốn:	2.113.299.971 đ
Lợi nhuận trước thuế:	71.356.137 đ
Lợi nhuận sau thuế:	56.777.971 đ

Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2016:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2016	01/01/2016	SO SÁNH (%)
TÀI SẢN			
A – Tài sản ngắn hạn	2.007.647.121	1.692.624.696	87,9
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	944.557.373	134.692.773	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	655.991.797	891.680.961	
3. Hàng tồn kho	384.497.982	659.507.212	
4. Tài sản ngắn hạn khác	22.599.969	6.743.750	
B – Tài sản dài hạn	0	0	-
1. Tài sản dài hạn khác	0	0	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.007.647.121	1.692.624.696	87,0
NGUỒN VỐN			
A - Nợ phải trả	1.398.703.737	1.140.459.283	72,7
1. Nợ ngắn hạn	1.398.703.737	1.140.459.283	
B - Vốn chủ sở hữu	608.943.384	552.165.413	113,3
1. Vốn chủ sở hữu	608.943.384	552.165.413	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2.007.647.121	1.692.624.696	87,0

4. Tình hình tài chính/ Financial situation

a) Tình hình tài chính/ Financial situation

Chỉ tiêu/ Financial Figure	Năm/Year 2016	Năm/Year 2015	% tăng giảm/ % change
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng/ Applicable for organization other than credit institutions and non-bank financial institutions:</i>			
Tổng giá trị tài sản/Total asset	176.888.637.173	172.498.703.013	102,5
Doanh thu thuần/Net revenue	339.889.123.499	377.175.580.718	90,1
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Profit from operating activities	8.652.830.463	12.784.836.251	67,7
Lợi nhuận khác/ Other profits	(1.269.411.911)	(290.369.327)	
Lợi nhuận trước thuế/ Profit before tax	7.383.418.552	12.494.466.924	59,1
Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax	5.094.826.800	10.768.629.609	47,3
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ Payout ratio	55,1%	40,6%	135,7

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/Major financial benchmarks:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm/Year 2015	Năm/Year 2016	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/Current ratio: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (Short term Asset/Short term debt)	0,93	0,70	
+ Hệ số thanh toán nhanh/Quick ratio: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn <u>Short term Asset - Inventories</u> Short term Debt	0,89	0,68	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ capital structure Ratio			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio)	0,72	0,73	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Debt/Owners' Equity ratio)	2,60	2,71	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	81,6	86,9	

	Cộng	166	3.121.841	100
IV	Cổ đông nhà nước	01	1.092.644	35
	Cổ đông khác	165	2.029.197	65
	Cộng	166	3.121.841	100

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ Report and assessment of the Board of Management (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty/the Board of Management reports and assesses on the situation in all aspects of the Company)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau/The Board of Management's reports and assessments shall include at least the following contents:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có)/ General analysis of company's operations against the targets and previous operating results. In case the operating results do not meet targets, clearly state the reasons and responsibilities of the Board of Directors for such results (if any).

1.1. Vận tải hàng hóa

Năm vừa qua công ty tiếp tục kiện toàn hệ thống kinh doanh vận tải đường sắt, tập trung nâng cao chất lượng vận tải hàng hóa bằng toa xe chuyên dùng, khẳng định thương hiệu Ratraco trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa bằng container trên Đường sắt.

Tăng số lượng đôi tàu chuyên Bắc - Nam ASY1.2, AH1.2 bình quân đạt 10 đôi/tuần. Cùng với việc vận chuyển Container, công ty đã kết hợp việc khai thác toa G trong thành phần tàu RA SY1/2, tăng hiệu quả khai thác vận tải hàng hóa. Tiếp tục khai thác hiệu quả tàu chuyên tuyến AH1/2 (58h) đủ sức cạnh tranh với Đường bộ. Duy trì được 4 đôi/tuần tàu chuyên tuyến xăng dầu kết hợp với vận chuyển container tuyến Hải Phòng - Lào Cai và 02 đôi/tuần tàu xăng dầu tuyến Gia Lâm - Phủ Đức.

Đặc biệt, trong năm 2016 Công ty đã tiến hành đầu tư theo hình thức xã hội hóa bãi container ga Đông Anh, chuyển hoạt động xếp dỡ container từ ga Sóng Thần ra ga Trảng Bom. Sự thay đổi này đã giúp Công ty hoàn thiện công tác đầu tư cơ sở vật chất của một đơn vị chuyên sâu trong lĩnh vực vận chuyển container trên đường sắt. Là đơn vị đầu tiên và duy nhất hiện nay của ĐSVN có đủ cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị phục vụ vận chuyển container và cung cấp dịch vụ Logistics.

Kết quả năm 2016 đạt: Sản lượng 567 triệu T.km; Doanh thu đạt 298 tỷ đồng bằng 89% so với năm 2015.

1.2. Nhà hàng khách sạn

Năm 2016, công ty đã hoàn thành việc cải tạo phòng nghỉ của Khách sạn Cây xoài. 100% số phòng của Khách sạn đã được nâng cấp đạt tiêu chuẩn 3*. Công suất phòng của khách sạn đạt bình quân 70%. Trong năm, nhà hàng Mango Steak đã đưa ra nhiều sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Kết quả doanh thu đạt: 14,8 tỷ đồng, tăng 12,1% so với 2015.

1.3. Du lịch lữ hành

Năm 2016, hoạt động kinh doanh du lịch có sự tăng trưởng mạnh mẽ. Số lượng khách và số đoàn khách sử dụng dịch vụ của **RATRACO TRAVEL** tăng mạnh so với năm 2015.

Kết quả doanh thu đạt 21,2 tỷ đồng, tăng 11% so với 2015.

1.4. Thương mại - Quảng cáo

Năm 2016, công ty tiếp tục thực hiện việc cung cấp dịch vụ trông coi bảo quản Ray cho dự án đường sắt Yên Viên – Cái Lân. Các dự án quảng cáo trên các đoàn tàu thống nhất và tại các nhà ga lớn trên tuyến Bắc – Nam tiếp tục được thực hiện.

Kết quả doanh thu đạt 3,2 tỷ đồng, bằng 59,3% so với năm 2015

1.5. Lĩnh vực đầu tư, liên doanh – liên kết

Công ty TNHH NR Greenlines Logistics tiếp tục duy trì các hoạt động cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp sản xuất lớn của Nhật Bản tại Việt Nam. Kết quả doanh thu đạt 118 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1,8 tỷ đồng.

Công ty TNHH Logistics Đường Sắt ITL hoạt động không đạt được hiệu quả như kỳ vọng. Doanh thu sụt giảm, năm 2016 công ty không có lợi nhuận. Chủ trương của RATRACO và đối tác ITL sẽ tiến hành giải thể liên doanh trong năm 2017.

2. Tình hình tài chính/ Financial Situation

a) Tình hình tài sản/ Assets

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh)/ *Analysis of the asset, changes in assets (analysis, assessment of the efficiency of assets usage, bad liabilities, bad assets that affect business results).*

- Năm 2016, công ty đã đầu tư thêm phương tiện vận tải đường bộ (01 xe nâng hạ, 09 xe đầu kéo, 11 rơmooc và đóng mới 04 thùng toa xe P) với tổng vốn đầu tư khoảng 22,6 tỷ đồng trong đó vốn vay dài hạn là hơn 10 tỷ đồng. Việc đầu tư thêm phương tiện góp phần mang lại hiệu quả lớn cho hoạt động dịch vụ vận tải của công ty, hạn chế sự phụ thuộc vào đối tác bên ngoài, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Về nợ phải thu xấu: Tính đến 31/12/2016, công nợ khó đòi là: 1.091.161.290 đồng, trong đó công ty đã trích dự phòng là 990.862.801 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả/ Liabilities

Trong năm 2016, công ty đã hoàn thành việc trả nợ cho nhà cung cấp và các khoản nợ vay đúng hạn.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Development plans in the future

* Nhiệm vụ trọng tâm:

Tập trung phát triển kinh doanh vận tải hàng hóa nội địa hết hợp cùng liên vận quốc tế, tăng cường hợp tác với các Công ty, Tập đoàn trong và ngoài nước theo chủ trương xã hội hóa ngành đường sắt;

Xúc tiến hợp tác thương mại, tận dụng mọi cơ hội kinh doanh từ các hiệp định TPP, AEC, VN-EU FTA;

Nâng cao chất lượng dịch vụ tại Khách sạn và Nhà hàng Cây xoài, kết hợp cùng RATRACO TRAVEL phát triển kinh doanh, xây dựng thương hiệu vững mạnh;

Hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty, nâng cao năng lực tự vận hành, tuyển dụng, tổ chức đào tạo và nâng cao chất lượng nhân sự với năng lực tốt, tăng khả năng cạnh tranh với thị trường;

Huy động và xây dựng các phương án sử dụng các nguồn tài chính, quản lý dòng tiền hiệu quả, đảm bảo phục vụ cho hoạt động SXKD năm 2017.

* Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017
1	Doanh thu	336
2	Lợi nhuận sau thuế	6,1

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.

Doanh thu cả năm 2016 đạt: 340 tỷ bằng 90,2% so với năm 2015 và bằng 98% so với kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế đạt: 5,1 tỷ bằng 47,2% so với năm 2015 và bằng 87,9% so với kế hoạch.

Năm 2016, công ty đã nộp ngân sách nhà nước đúng quy định, thực hiện đầy đủ các chính sách với người lao động như chế độ lương, đóng BHXH, BHYT, trích nộp KPCĐ đầy đủ, đúng quy định hiện hành.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/*Assessment of Board of Directors on Board of Management' performance*

Ban giám đốc công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và định hướng phát triển của công ty. Tổ chức triển khai nhiệm vụ SXKD một cách khoa học, đạt hiệu quả, thúc đẩy tăng năng suất và chất lượng lao động. Đảm bảo chế độ tiền lương cho người lao động, tạo sự đoàn kết, gắn bó, đồng thuận cao trong nội bộ công ty từ đó tạo động lực thúc đẩy công ty tiếp tục phát triển trong những năm tiếp theo.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/*Plans, orientations of the Board of Directors*

Tập trung phát triển Ratraco theo hướng chuyên sâu vào lĩnh vực chính là kinh doanh vận tải hàng hóa bằng Đường sắt, mở thêm các lĩnh vực dịch vụ phụ trợ nhằm hỗ trợ cho hoạt động chính như: vận tải biển, hàng không, khai báo hải quan, liên vận quốc tế;

Tiếp tục đầu tư toa xe, phương tiện vận tải, xếp dỡ, kho bãi,.. đến năm 2020 quản lý khai thác trên 1000 toa xe hàng; 5 trung tâm khai thác ICD tại các ga đầu mối;

Xây dựng Ratraco thành đơn vị hoạt động Logistics hàng đầu trong ngành ĐS và là nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển có chất lượng dịch vụ đạt chuẩn quốc tế, đủ năng lực cạnh tranh với các loại hình vận tải khác;

Tham gia các tổ chức nghề nghiệp, các hiệp hội để tìm kiếm đối tác và quảng bá hình ảnh Ratraco, xây dựng Ratraco trở thành một thương hiệu có uy tín trong nước, trong khu vực và trên trường quốc tế.

V. Báo cáo tài chính/*Financial statements*

1. Ý kiến kiểm toán/*Auditor's opinions*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/*Audited financial statements* (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên/*Audited annual financial statements include: Balance sheet; Income statement; Cash flow statement; Financial Statements Explanation. In case the company has to prepare consolidated or general Financial Statements in accordance to the law on accounting and audit, the Financial Statements presented in the Annual Reports shall be the consolidated Financial Statements; and the addresses where the financial statements of the parent company or the general Financial Statements or the financial statements of superior accounting units to be published and provided*).

Xem chi tiết tại website: www.ratraco.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Vinh